

Số: 06/2023/QĐST-HNGĐ

Hương Thủy, ngày 06 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 162/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Yến P, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn X, xã TP, thị xã HT, Tỉnh TTH.

- Bị đơn: Anh Trần Minh C, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn X, xã TP, thị xã HT, Tỉnh TTH.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị Yến P và anh Trần Minh C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Ngô Thị Yến P và anh Trần Minh C công nhận vợ chồng có 01 người con chung là Trần Ngô Linh Đ, sinh ngày 14/11/2020. Chị Phi và anh Công thỏa thuận giao cháu Trần Ngô Linh Đ cho chị Ngô Thị Yến P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Trần Ngô Linh Đ trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Minh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Trần Minh C không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung: Chị Ngô Thị Yến P và anh Trần Minh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Ngô Thị Yến P và anh Trần Minh C thỏa thuận chị Ngô Thị Yến P chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Ngô Thị Yến P đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0003674 ngày 06/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã HT, Tỉnh TTH. Hoàn trả lại cho chị Ngô Thị Yến P số tiền tạm ứng án phí chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TTH;
 - VKSND tỉnh TTH;
 - VKSND thị xã HT;
 - Chi cục THADS thị xã HT;
 - UBND xã TP, thị xã HT
- (ĐKKH ngày 11/9/2020);
- Dương sự;
 - Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Quỳnh Châu